

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HNGĐ-ST.

Ngày 30-3-2022

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn An;

Ông Trần Ái Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phương Yến là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 159/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXX-ST ngày 23 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị P, sinh năm 1976; cư trú tại: ấp PĐ, xã PC, thị xã N, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Hồng Văn H, sinh năm 1969; cư trú tại: ấp PĐ, xã PC, thị xã N, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 4 năm 2021, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án tại tòa - nguyên đơn chị Lê Thị P trình bày:

Chị và anh Hồng Văn H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1990, không có tổ chức lễ cưới và không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian sống chung, chị làm công nhân, con anh H làm thuê, làm mướn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh H

không lo làm ăn, thường xuyên rượu chè. Mặc dù, chị đã khuyên nhủ nhiều lần nhưng anh H vẫn không thay đổi, tính nết tật nấy. Vợ chồng tự sống ly thân với nhau từ năm 2017 đến nay.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Hồng Văn G, sinh năm 1991.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Nay chị yêu cầu ly hôn với anh H. Về con chung, đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hồng Văn H là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên không thể hiện lời khai của anh H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Chị P thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Riêng anh H vắng mặt suốt quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của đương sự, làm cho vụ án giải quyết kéo dài thời hạn, vi phạm quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Thị P và anh Hồng Văn H.

Về con chung: Hồng Văn G, sinh năm 1991, đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị P vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Hồng Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng

vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị P, anh H.

Về hôn nhân: Chị P và anh H chung sống với nhau từ năm 1990, không có tổ chức lễ cưới. Chị P trình bày không có đăng ký kết hôn với anh H. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân xã Phước Chỉ xác nhận chị P và anh H không có đăng ký kết hôn. Do đó, xác định Chị P và anh H chung sống nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian sống chung, chị P cho rằng anh H thường xuyên nhậu nhẹt, không chăm sóc gia đình. Vợ chồng đã tự sống ly từ năm 2017 đến nay. Ngoài ra, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho anh H nhiều lần nhưng anh H không đến tòa để cung cấp lời khai, do đó, xét thấy anh H không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc. Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị P và anh H.

[3] Về con chung: Hồng Văn G, sinh năm 1991, đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết

[4] Về tài sản chung, về nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

[6] Xét ý kiến của Kiểm sát viên có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Thị P và anh Hồng Văn H

2. Về con chung: Hồng Văn G, sinh năm 1991, đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0015277 ngày 12 tháng 4

năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng; chị P đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị P có mặt có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đối với anh H vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX.Trảng Bàng;
- Chi cục THADS TX.Trảng Bàng;
- Lưu: án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm